

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

THÂN THỊ THU NGÂN

ĐẢNG LÃNH ĐẠO KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC
VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI TRONG CUỘC KHÁNG
CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954-1975)

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Mã số: 9229015

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**



Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hà

2. TS. Lê Thị Minh Hạnh



Phản biện 1:
.....

Phản biện 2:
.....

Phản biện 3:
.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 2025

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia từ quá khứ cho đến hiện tại và tương lai, việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là một tất yếu khách quan, xuất phát từ yêu cầu của sự nghiệp cách mạng cũng như quy luật phát triển của thời đại. Qua quá trình vận động và phát triển của các quốc gia đã cho thấy không một quốc gia nào có thể tồn tại một cách biệt lập mà không có mối liên hệ với bên ngoài. Do vậy, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại không chỉ là lựa chọn mang tính chiến lược mà còn quy luật phát triển tất yếu của nhiều quốc gia.

Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là một trong năm bài học kinh nghiệm lớn của cách mạng Việt Nam đã được Đảng Cộng sản Việt Nam tổng kết, đó cũng là một trong những nhân tố góp phần quan trọng vào những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc Việt Nam diễn ra trong bối cảnh quốc tế xuất hiện nhiều nhân tố làm nên sức mạnh thời đại, đó là, sự phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc và phong trào đấu tranh vì dân sinh dân chủ của nhân dân yêu chuộng hoà bình. Trước sự phát triển mạnh mẽ của “ba dòng thác cách mạng” trên thế giới, Đảng đã lãnh đạo xây dựng thực lực cách mạng ở trong nước, tạo cơ sở để tranh thủ sức mạnh của thời đại. Trên cơ sở kế thừa những kinh nghiệm lãnh đạo thời kỳ trước đó, Đảng đã kết hợp những yếu tố thuận lợi trong nước với các yếu tố thuận lợi của thời đại tạo thành nguồn sức mạnh to lớn giúp chiến thắng kẻ thù mạnh hơn gấp nhiều lần.

Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là một trong những nguyên nhân quan trọng đưa tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Mặc dù trong giai đoạn này không có chỉ thị, nghị quyết chuyên đề nào của Đảng về chủ trương và chỉ đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại nhưng thực tiễn cuộc kháng chiến đã cho thấy rõ sự lãnh đạo, chỉ đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Đảng.

Chính vì vậy, việc tìm hiểu quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sẽ giúp làm sáng tỏ bài học kinh nghiệm mà Đảng đã tổng kết, từ đó, làm rõ vai trò quyết định của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với cuộc kháng chiến và hiểu thêm những nhân tố bên ngoài tác động tới cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam giai đoạn 1954 - 1975. Đồng thời, cũng có thêm góc nhìn toàn diện về hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và vai trò của nhân dân trong cuộc kháng chiến.

Thực tiễn đã cho thấy những quốc gia nắm bắt được xu thế phát triển của thời đại, biết phát huy tối đa nội lực kết hợp với ngoại lực sẽ ngày càng phát triển. Công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay đứng trước nhiều cơ hội và thách thức không chỉ trong nước mà cả ở ngoài nước, đòi hỏi Đảng phải nhìn nhận đúng để kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm phát huy tối đa sức mạnh nội lực đồng thời tranh thủ được sức mạnh thời đại đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Cho đến nay, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc Việt Nam vẫn là đề tài thu hút sự quan tâm của nhiều học giả, các nhà

ngiên cứu trong và ngoài nước. Đã có nhiều cuộc hội thảo trong nước, quốc tế, nhiều luận văn, luận án, các công trình nghiên cứu, tổng kết có giá trị với nhiều góc độ tiếp cận khác nhau đã đề cập tới nhiều khía cạnh của cuộc kháng chiến. Mặc dù vậy, vấn đề Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vẫn chưa được tổng kết, nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện.

Do vậy, việc nghiên cứu vấn đề này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng, góp phần cung cấp những cứ liệu và kinh nghiệm để tiếp tục phát huy sức mạnh dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại đạt kết quả cao nhất trong quá trình đổi mới và hội nhập của Việt Nam.

Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh quyết định chọn nội dung: ***“Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)”*** làm đề tài luận án.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Làm rõ quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), từ đó, rút ra những kinh nghiệm có thể tham khảo vận dụng trong quá trình xây dựng đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở mục đích nghiên cứu đề ra, luận án tập trung thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.

- Trình bày khái quát bối cảnh lịch sử, quan điểm, chủ trương kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).

- Trình bày có hệ thống quá trình Đảng chỉ đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong từng giai đoạn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

- Nhận xét và rút ra những kinh nghiệm trong việc Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là thực tiễn quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), thông qua đường lối, chủ trương và sự chỉ đạo thực tiễn. (Mặc dù trong thời gian này, Đảng có tên gọi là Đảng Lao động Việt Nam, nhưng để thống nhất cách gọi, nghiên cứu sinh xin được gọi chung là Đảng như tên của luận án).

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung: Luận án tập trung nghiên cứu khái niệm chung về sức mạnh dân tộc, sức mạnh thời đại; những quan điểm và sự chỉ đạo của Đảng về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại qua các giai đoạn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975); đưa ra những nhận xét và kinh nghiệm.

- Phạm vi về không gian: Nghiên cứu ở hai miền Nam, Bắc Việt Nam và phạm vi quốc tế (các nước có liên quan).

- Phạm vi về thời gian: Thời gian nghiên cứu của luận án là từ năm 1954 đến năm 1975. Tuy nhiên để bảo đảm tính hệ thống và đạt được mục đích nghiên cứu, luận án có mở rộng phạm vi nghiên cứu trước năm 1954.

4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và nguồn tư liệu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nhận thức, quan điểm của Đảng về xu thế thời đại, về chiến tranh cách mạng, về xây dựng sức mạnh dân tộc, đoàn kết quốc tế, về mối quan hệ giữa cách mạng mỗi nước với cách mạng thế giới.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp chủ yếu là phương pháp lịch sử và phương pháp logic: Phương pháp lịch sử: Thông qua nguồn tư liệu nghiên cứu, luận án trình bày quá trình Đảng lãnh đạo thực hiện kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại theo trình tự thời gian từ năm 1954 đến năm 1975. Phương pháp logic: Từ quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn cách mạng của Đảng, rút ra nhận xét về ưu điểm, hạn chế và kinh nghiệm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

Bên cạnh đó, nghiên cứu sinh còn sử dụng một số phương pháp khác như phương pháp thống kê: trên cơ sở nguồn tư liệu đã thu thập, nghiên cứu sinh tập hợp những kết quả mà hai miền Nam Bắc đã đạt được trên các lĩnh vực và sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa đối với Việt Nam.

Phương pháp phân tích và tổng hợp: nghiên cứu sinh sử dụng để nghiên cứu các văn bản, tài liệu khác nhau liên quan tới vấn đề Đảng

lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong kháng chiến chống Mỹ, sau đó, phân tách ra thành tách ra thành từng mặt, từng vấn đề theo trình tự thời gian. Cuối cùng, chọn lọc những nội dung quan trọng và tổng hợp lại những thông tin đã tìm hiểu.

Phương pháp so sánh được sử dụng để làm nổi bật sự thay đổi về thực lực giữa các giai đoạn của cuộc kháng chiến, cũng như sự khác nhau ở mỗi giai đoạn về sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước.

4.3. Về nguồn tư liệu

- Một số tác phẩm của lãnh tụ Hồ Chí Minh, văn kiện của Đảng và một số tác phẩm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

- Báo cáo của Quốc hội, Chính phủ có liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

- Các công trình khoa học của các nhà khoa học, các luận án, luận văn, các bài báo tạp chí viết về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở trong và ngoài nước.

5. Đóng góp mới của luận án

- Cung cấp một số tư liệu mới, hệ thống hoá tư liệu có liên quan đến Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

- Góp phần phục dựng một cách khách quan quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

- Đưa ra những nhận xét, đánh giá về quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến

chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) trên hai bình diện ưu điểm, hạn chế, làm rõ nguyên nhân và đúc kết những kinh nghiệm có giá trị tham khảo cho hiện tại.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

- *Ý nghĩa khoa học*: Qua việc nghiên cứu này, luận án góp phần làm rõ thêm vai trò to lớn của Đảng trong lãnh đạo tranh thủ điều kiện thuận lợi quốc tế nhằm tăng cường sức mạnh bên trong của đất nước để chiến thắng kẻ thù.

- *Ý nghĩa thực tiễn*: Luận án là tài liệu tham khảo cần thiết cho các giảng viên, học viên, nhà khoa học trong nghiên cứu, giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận án gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Chương 2: Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại (1954-1965)

Chương 3: Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại (1965-1975)

Chương 4: Nhận xét và kinh nghiệm từ quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại (1954-1975)

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

1.1.1. *Nhóm công trình nghiên cứu về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có đề cập tới sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại*

1.1.1.1. *Các công trình nghiên cứu trong nước*

Một số công trình lớn có tính tổng luận về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: *Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975* (Viện Lịch sử quân sự Việt Nam biên soạn, 2013); *Lịch sử quân sự Việt Nam - tập 11: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)* (Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam, 2005); Bộ sách *Lịch sử Việt Nam*, tập 12, tập 13 (Viện Sử học, 2014, 2017); *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 - 1975 thắng lợi và bài học* (Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, 2000).

Một số công trình có đề cập tới sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại: *Lịch sử kinh tế Việt Nam 1945-2000, tập II: 1955-1975* (Đặng Phong, 2005); *Tết Mậu Thân 1968 - Bước ngoặt lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước* (Hồ Khang, 2008); *Tại sao Mỹ thua ở Việt Nam* (Nguyễn Phú Đức, 2009); *Lịch sử Việt Nam 1954 - 1975* (Nguyễn Đình Lê, 2010); *Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Việt Nam - Sự lựa chọn lịch sử* (Nguyễn Thị Việt Nga, 2015); *Phán xét - Các nước lớn đã can thiệp vào chiến tranh Việt Nam như thế nào?* (Nguyễn Văn Hưởng, 2016).

Những công trình nghiên cứu dưới góc độ chuyên ngành Lịch sử

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập II* (Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, 1995); (Lương Viết Sang, 2005); *Đảng lãnh đạo xây dựng tuyến đường Trường Sơn trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1959 - 1975)* (Nguyễn Huy Đông, 2012); *Tổng tấn công và nổi dậy Mậu Thân 1968 giá trị lịch sử* (Viện Lịch sử Đảng, 2014); *Quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh ngoại giao - Tại Hội nghị Pari về Việt Nam (1968 - 1973); Vành đai diệt Mỹ ở chiến trường miền Nam (1965 - 1973)* (Trịnh Thị Hồng Hạnh, 2014); *Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)* (Nguyễn Mạnh Hà, 2022).

1.1.1.2. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Lời phán quyết về Việt Nam (Joseph Amter, 1985); *Giải phẫu một cuộc chiến tranh* (Gabriel Kolko, 1991); *Cuộc chiến tranh dài ngày nhất nước Mỹ* (George C.Herring, 1998); *Không hòa bình, chẳng danh dự, Ních xon, Kítxinhgiơ và sự phản bội ở Việt Nam* (Larry Berman, 2003); *Hồ sơ chiến tranh Việt Nam - Tiết lộ bí mật lịch sử của chiến lược thời kỳ Nixon* (Jeffrey Kimball, 2007); *Vì cha chúng tôi nói dối* (Craig McNamara, 2025)

1.1.2. Các công trình đề cập đến vấn đề Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

1.1.2.1. Các công trình nghiên cứu ở trong nước

Các công trình chuyên khảo, tham khảo: Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - Thắng lợi và bài học (Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, 2000); *Lịch sử quân sự Việt Nam -*

tập 12: *Những nhân tố hợp thành sức mạnh Việt Nam thắng Mỹ* (Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, 2011); *Tổng kết hậu cần trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)* (Tổng cục Hậu, Bộ Quốc phòng, 1997); *Sức mạnh chiến thắng của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước* (Viện Sử học, 1985); *Xây dựng và động viên sức mạnh chính trị - tinh thần trong công cuộc giữ nước của dân tộc Việt Nam* (Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự, 2009); *Bản lĩnh Việt Nam* (Trần Văn Giàu, 2005); *Ngoại giao Việt Nam trong cuộc đọing đầu lịch sử* (Nguyễn Phúc Luân, 2005); *Cuộc chiến trong lòng nước Mỹ* (Ngô Văn Quỳ, 2005); *Hậu phương miền Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)* (Nguyễn Xuân Tú, 2009); *Cuộc kháng chiến chống Mỹ của Việt Nam tác động của những nhân tố quốc tế* (Nguyễn Khắc Huỳnh, 2010); *Những bài học kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam* (Lê Hữu Nghĩa, 2013); *Các nước xã hội chủ nghĩa ủng hộ Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)* (Nguyễn Thị Mai Hoa, 2013); *Quan hệ tam giác Việt Nam - Liên Xô - Trung Quốc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)* (Phạm Quang Minh, 2014); *Đường lối tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế của Đảng giai đoạn 1965 - 1975* (Hoàng Đức Thịnh, 2015); *Sức mạnh văn hóa Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước* (Phạm Bá Toàn, 2015); *Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh* (Lê Mậu Hãn, 2017); *Tình đoàn kết chiến đấu Việt Nam - Lào - Campuchia trong lịch sử* (Dương Đình Lập, 2018); *5 đường mòn Hồ Chí Minh* (Đặng Phong, 2020); *Vận dụng bài học kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại trong phát huy nguồn nội lực và*

ngoại lực phục vụ công cuộc đổi mới toàn diện đất nước hiện nay (Nguyễn Việt Phương và Lê Tuấn Vinh, 2020); Việt Nam tranh thủ nguồn viện trợ quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) (Nguyễn Văn Quyền, 2022); Quá trình hoạch định đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng và một số bài học kinh nghiệm lãnh đạo chủ yếu (1930 - 1975) (Nguyễn Mạnh Hà, 2022).

Các bài báo, tạp chí, luận án: Lê Văn Dũng: Đường lối cách mạng của Đảng đã hội tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc và của thời đại, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 2, 2025; Trần Quốc Long: Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong tiến trình cách mạng Việt Nam, Tạp chí Lịch sử Đảng, số 7, 2010; Nguyễn Hùng Sơn: Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong tình hình mới, Tạp chí Nghiên cứu quốc tế, số 4, 2010; Nguyễn Thị Ngọc Diễm: Tinh thần độc lập, tự chủ kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), Tạp chí Giáo dục lý luận, số 289, 2019; Trần Thị Ngọc Thuý: Đảng lãnh đạo cuộc vận động quốc tế chống đế quốc Mỹ, xâm lược Việt Nam (1954-1975), Luận án Tiến sĩ, 2015.

1.1.2.2. Các công trình của tác giả nước ngoài

Nước Mỹ và Đông Dương từ Ru-dơ-ven đến Ních - xon (Peter A.Poole, 1985); Những bí mật của cuộc chiến tranh Việt Nam (Philip B. Davitson, 1995); Liên bang Xô viết và chiến tranh Việt Nam (Ilya.V.Gaiduk, 1996); Cuộc chiến tranh chống Mỹ của Việt Nam

(Trương Lợi Hoa, 1998); *Chân trần, chí thép* (James G.Zumwalt, 2011); *Nền hoà bình mong manh - Washington, Hà Nội và tiến trình của Hiệp định Paris* (Pierre Asselin, 2015).

1.2. Kết quả nghiên cứu của các công trình đã tổng quan và những vấn đề luận án tập trung giải quyết

1.2.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình đã công bố

Các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án đã giải quyết được những vấn đề như sau:

Về lý luận, các công trình đã đề cập tới những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng về sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại và sự cần thiết phải kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại; khẳng định: việc kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại là một trong những nhân tố quan trọng tạo nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Về thực tiễn, thông qua các sự kiện lịch sử, các công trình nghiên cứu đã nêu bật vai trò của sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; khẳng định sức mạnh to lớn của dân tộc Việt Nam, một dân tộc đất không rộng, người không đông, kinh tế chậm phát triển nhưng hoàn toàn có thể đánh thắng nước đế quốc hùng mạnh về kinh tế, khoa học, quân sự. Bên cạnh đó, các công trình tập trung lý giải nguyên nhân vì sao Mỹ thất bại trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam; tập trung phân tích diễn biến các trận đánh, các chiến dịch để tìm ra quy luật của cuộc chiến tranh xâm lược, đi đến kết luận việc Mỹ thua Việt Nam là điều không tránh khỏi.

Về phương pháp, các phương pháp lịch sử, logic, thống kê, phân tích... đã được các tác giả sử dụng một cách hiệu quả, góp phần tái hiện

bức tranh sinh động của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở nhiều khía cạnh khác nhau.

Các công trình khoa học trên đã khẳng định vai trò lãnh đạo to lớn của Đảng đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Với đường lối độc lập, tự chủ, dựa vào sức mình là chính, Đảng đã chỉ đạo quân và dân hai miền Nam, Bắc khắc phục khó khăn, đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ. Bên cạnh đó, các công trình đã phân tích những yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động tới việc hoạch định đường lối của Đảng, trong đó đáng chú ý là những nhân tố quốc tế.

Căn cứ vào nội dung của các công trình nghiên cứu trên, nghiên cứu sinh đã kế thừa ở những mặt sau:

Về tư liệu: Các công trình nghiên cứu của các tác giả sẽ là nguồn tư liệu quý về cơ sở lý luận và thực tiễn quá trình Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để nghiên cứu sinh đối chiếu khi thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án.

Về nội dung: *Một là*, các công trình trên đã cập đến sức mạnh dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở một số yếu tố cụ thể như: Đường lối lãnh đạo của Đảng; hậu phương miền Bắc; các tuyến đường chi viện cho miền Nam; công tác hậu cần; nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân; sức mạnh của nền văn hoá, lòng yêu nước, truyền thống đoàn kết... dẫn tới thắng lợi của cuộc kháng chiến.

Hai là, đề cập đến sức mạnh thời đại tác động tới cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Ba là, về sự kết hợp giữa sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã có nhiều công bố tại các hội thảo khoa học và bài viết đăng trên các tạp chí.

Về phương pháp nghiên cứu: Các công trình nghiên cứu trên đã sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu như: phương pháp lịch sử, phương pháp logic, thống kê, phỏng vấn nhân chứng lịch sử, phân tích, tổng hợp... đó là những phương pháp quan trọng để tác giả sử dụng, kế thừa trong khi thực hiện luận án.

1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Thứ nhất, những yếu tố tác động tới nhận thức và chỉ đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Đảng từ năm 1954 đến năm 1975.

Thứ hai, quá trình Đảng nhận thức, đề ra chủ trương và chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại để giành ưu thế trên chiến trường, tạo sức mạnh tổng hợp giành chiến thắng cuối cùng.

Thứ ba, đánh giá những ưu điểm, hạn chế và một số kinh nghiệm từ quá trình Đảng chỉ đạo kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).

Để có thể đưa ra những nhận xét khách quan, trung thực về quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, nghiên cứu sinh dựa vào kết quả nghiên cứu đã trình bày ở chương 2 và chương 3, đồng thời bám sát các văn kiện của Đảng, những tổng kết mang tính khái quát của Bộ Chính trị, của các cơ quan chuyên môn để từ đó làm rõ những ưu điểm, hạn chế. Từ đó rút ra những kinh nghiệm từ quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

Chương 2

ĐẢNG LÃNH ĐẠO KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI (1954 - 1965)

2.1. Nhận thức chung về sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại

2.1.1. *Sức mạnh dân tộc*

2.1.2. *Sức mạnh thời đại*

2.1.3. *Mối quan hệ giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại*

2.2. Những yếu tố tác động đến sự lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Đảng

2.2.1. *Bối cảnh quốc tế và trong nước*

2.2.2. *Thực tiễn Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trước năm 1954*

2.3. Quan điểm của Đảng về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại từ năm 1954 đến năm 1965

- Một là, phải có thực lực cách mạng bên trong mới sử dụng được có hiệu quả thời cơ bên ngoài (chú trọng xây dựng thực lực ở hai miền Nam, Bắc)

- Hai là, cách mạng Việt Nam là một bộ phận, có quan hệ mật thiết với cách mạng thế giới

- Ba là, các yếu tố thời đại có tác động to lớn tới cách mạng trong nước, cần phải tranh thủ kết hợp tạo nên sức mạnh tổng hợp để đánh Mỹ.

2.4. Đảng chỉ đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại từ 1954 đến 1965

2.4.1. *Giai đoạn 1954-1960*

- Kết hợp xây dựng thực lực cách mạng với tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa

- Kết hợp đấu tranh thi hành Hiệp định Giơnevơ và mở rộng quan hệ quốc tế

2.4.2. Giai đoạn 1961-1965

- Kết hợp xây dựng thực lực cách mạng với tranh thủ sự ủng hộ quốc tế

- Kết hợp giữa xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc với đoàn kết quốc tế nhằm mục tiêu đánh thắng đế quốc Mỹ và tay sai

Nhìn chung, trong những năm 1954 - 1965, nhận thức được tình hình thế giới đang phát triển mạnh theo chiều hướng có lợi cho cách mạng Việt Nam, Đảng đã chủ động đặt cách mạng Việt Nam vào trong dòng chảy của cách mạng thế giới. Đảng đã đề ra chủ trương xây dựng miền Bắc theo con đường xã hội chủ nghĩa và tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam. Để có thể đưa cách mạng Việt Nam vận động cùng cách mạng thế giới, sau tháng 7/1954, Đảng đã chỉ đạo khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo xã hội chủ nghĩa nhằm xây dựng thực lực cho miền Bắc. Trong quá trình chỉ đạo xây dựng, phát huy sức mạnh dân tộc, kết hợp với tận dụng, tranh thủ sức mạnh thời đại giai đoạn này, Đảng luôn quán triệt phải dựa vào sức mình là chính, không trông chờ, ỷ lại vào bên ngoài.

Chương 3

ĐẢNG LÃNH ĐẠO KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI (1965-1975)

3.1. Bối cảnh lịch sử mới

3.1.1. Tình hình thế giới

3.1.2. Tình hình trong nước

3.2. Quan điểm của Đảng về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại từ năm 1965 đến năm 1975

Một là, cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, cần ra sức tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ quốc tế

Hai là, tiếp tục xây dựng tiềm lực cách mạng ở cả hai miền Nam, Bắc và tranh thủ tới mức cao nhất sự đồng tình, ủng hộ quốc tế

Ba là, kết hợp đấu tranh chính trị, quân sự để kiềm chế và thắng Mỹ trên chiến trường chính miền Nam với đầy mạnh hoạt động ngoại giao

Bốn là, xây dựng quyết tâm chống Mỹ của toàn dân tộc và tuyên truyền tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến ra thế giới để tranh thủ dư luận quốc tế

3.3. Đảng chỉ đạo xây dựng sức mạnh dân tộc và kết hợp với sức mạnh thời đại từ năm 1965 đến năm 1975

3.3.1. Giai đoạn 1965 - 1968

- Đảng chỉ đạo kết hợp xây dựng tiềm lực về mọi mặt với tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất của các nước xã hội chủ nghĩa

- Đảng chỉ đạo xây dựng, động viên sức mạnh chính trị, tinh thần trong nước và đầy mạnh tuyên truyền đối ngoại tranh thủ dư luận thế giới

- Đảng chỉ đạo kết hợp đấu tranh chính trị, quân sự, ngoại giao để kiềm chế và đánh thắng Mỹ trên chiến trường chính miền Nam

3.3.2. Giai đoạn 1969-1975

- Kết hợp xây dựng sức mạnh vật chất với tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, giúp đỡ cách mạng Lào và Campuchia tạo thế và lực tiến tới kết thúc chiến tranh

- Kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị trên chiến trường với đấu tranh ngoại giao góp phần vào thắng lợi của Hội nghị Pari

- Tiếp tục động viên sức mạnh tinh thần của toàn dân tộc và tuyên truyền đối ngoại, phối hợp với các lực lượng dân chủ hoà bình trên thế giới đấu tranh buộc đối phương thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Pari

Nhìn chung, trong thời gian này, sức mạnh vật chất và sức mạnh tinh thần của dân tộc Việt Nam tiếp tục được xây dựng và phát huy cao độ, đặc biệt trong những thời điểm cách mạng gặp khó khăn, sức mạnh tinh thần đã được Đảng động viên, khơi dậy, tạo thành nguồn sức mạnh vô cùng to lớn giúp dân tộc vượt qua mọi chông gai, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xác định tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực cánh sinh trong suốt cuộc kháng chiến. Ở vào thời điểm phong trào cách mạng trên thế giới đang phát triển mạnh, tấn công vào chủ nghĩa đế quốc, Đảng Lao động Việt Nam đã chủ động đặt cách mạng Việt Nam vào dòng chảy của cách mạng thế giới, coi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam là một bộ phận khăng khít của phong trào cách mạng thế giới. Do vậy, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa, phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ. Đảng đã khéo léo chỉ đạo sử dụng đấu tranh ngoại giao như một phương tiện để kết hợp sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế tạo thành sức mạnh tổng hợp cho cuộc kháng chiến của dân tộc. Việc kết hợp nhịp nhàng giữa đấu tranh quân sự trên chiến trường với đấu tranh trên bàn đàm phán đã đưa đến thắng lợi của

Hội nghị Pari. Cùng với đó là hoạt động ngoại giao nhà nước và ngoại giao nhân dân đã tạo thành mặt trận nhân dân thế giới chống chiến tranh xâm lược, ủng hộ Việt Nam, góp phần gây sức ép buộc đế quốc Mỹ phải từng bước xuống thang, ký Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và rút hết quân về nước.

Chương 4

NHẬN XÉT VÀ KINH NGHIỆM TỪ QUÁ TRÌNH ĐẢNG LÃNH ĐẠO KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI (1954-1975)

4.1. Nhận xét

4.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân

4.1.1.1. Ưu điểm

Một là, Đảng đã nhận thức đúng sức mạnh dân tộc, sức mạnh thời đại, từng bước đề ra chủ trương kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại góp phần đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi

Hai là, Đảng luôn xác định và tập trung chỉ đạo xây dựng sức mạnh dân tộc trên các lĩnh vực ngày càng lớn mạnh, coi đó là nhân tố quyết định để kết hợp với sức mạnh thời đại một cách phù hợp, hiệu quả

Ba là, việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại đã đưa lại những kết quả to lớn góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến

4.1.1.2. Nguyên nhân của ưu điểm

Thứ nhất, Đảng luôn nắm vững quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về kết hợp sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế

Thứ hai, Đảng đã có kinh nghiệm lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong đấu tranh giành chính quyền, trong kháng chiến trước chống thực dân Pháp

Thứ ba, Đảng đã nhận thức rõ vai trò và mối quan hệ giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, từ đó tập trung xây dựng sức mạnh dân tộc, coi đó là nhân tố quyết định để giành thắng lợi.

4.1.2. Hạn chế và nguyên nhân

4.1.2.1. Hạn chế

Một là, một số chủ trương, chỉ đạo xây dựng sức mạnh dân tộc giai đoạn 1954-1965 chưa phù hợp với thực tiễn tình hình

Hai là, trong xử lý quan hệ với Liên Xô, Trung Quốc có lúc chưa hài hoà

Ba là, đánh giá về so sánh lực lượng ta - địch có lúc chưa đúng nên có những chủ trương chỉ đạo không phù hợp dẫn đến tổn thất lực lượng

4.1.2.2. Nguyên nhân của hạn chế

Nguyên nhân khách quan: Sự mâu thuẫn, chia rẽ trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Kẻ thù mà Việt Nam đối phó là một quốc gia có tiềm lực nhất về kinh tế, quân sự, khoa học kỹ thuật lại hiếu chiến, xảo quyệt.

Nguyên nhân chủ quan: bị ảnh hưởng quan điểm của Liên Xô, Trung Quốc.

Đánh giá chưa đúng thái độ của các nước lớn đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Nhận thức của Đảng về sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại có mặt chưa sâu sắc, dập khuôn, máy móc kinh nghiệm của nước ngoài.

4.2. Một số kinh nghiệm

4.2.1. Luôn nhận thức đúng vị trí, vai trò của sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, coi sức mạnh dân tộc đóng vai trò quyết định, là điều kiện tiên quyết để kết hợp với sức mạnh thời đại

4.2.2. Quan tâm chỉ đạo xây dựng sức mạnh dân tộc cả về vật chất và tinh thần ở cả hai miền Nam, Bắc

4.2.3. Giữ vững quan điểm độc lập, tự chủ, sáng tạo trong lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại

4.2.4. Giữ vững thế chủ động, kịp thời nắm bắt xu thế lớn của thế giới và cân bằng quan hệ với các nước lớn để kết hợp hiệu quả sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

KẾT LUẬN

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc Việt Nam diễn ra trong bối cảnh quốc tế có nhiều chuyển biến, có những thuận lợi to lớn cho cách mạng và cũng có những khó khăn không nhỏ. Nhìn lại lịch sử cuộc kháng chiến, hình ảnh một Việt Nam nhỏ bé đấu tranh chống lại một đế quốc hùng mạnh cho thấy nghệ thuật quân sự lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều của ông cha ta vẫn có ý nghĩa thực tiễn to lớn. Trong 21 năm lãnh đạo cuộc kháng chiến, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát huy tối đa những điều kiện thuận lợi trong nước, tận dụng hiệu quả những điều kiện quốc tế có lợi để đưa cách mạng Việt Nam từ thế mất cân bằng về lực lượng so với đối phương sang thế cân bằng và đủ sức kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ. Vấn đề *Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống*

Mỹ, cứu nước (1954-1975) mà luận án tập trung nghiên cứu là vấn đề chưa có một công trình nghiên cứu độc lập nào đề cập một cách đầy đủ, toàn diện, hệ thống cũng như không có chỉ thị, nghị quyết hay văn kiện nào của Đảng đề cập trực tiếp tới. Từ việc nghiên cứu tài liệu, văn kiện của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và các giai đoạn của cuộc kháng chiến, nghiên cứu sinh đã khái quát quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, khẳng định đây là một nội dung quan trọng trong đường lối lãnh đạo kháng chiến của Đảng, là nhân tố làm nên thắng lợi cuối cùng.

Trên cơ sở phân tích những đặc điểm của tình hình thế giới và trong nước, những nhân tố tác động tới sự lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Đảng và những yếu tố tạo nên sức mạnh của dân tộc và sức mạnh thời đại qua các giai đoạn 1954-1965 và 1965-1975, luận án làm sáng tỏ nhận thức của Đảng về sức mạnh dân tộc cũng như sức mạnh thời đại. Qua đó khẳng định sức mạnh dân tộc là nhân tố đóng vai trò quyết định vì vậy cần phải tập trung xây dựng thực lực cách mạng; sức mạnh thời đại có tác động to lớn, nếu biết tranh thủ, tận dụng, kết hợp với sức mạnh dân tộc sẽ tạo thành sức mạnh tổng hợp. Từ thực tế cuộc kháng chiến và quá trình hoạch định đường lối kháng chiến của Đảng cho thấy có nhiều văn kiện, chỉ thị của Đảng đề cập đến vấn đề kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Căn cứ vào đó, luận án làm rõ quan điểm và sự chỉ đạo của Đảng về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại thông qua việc xây dựng thực lực cách mạng ở hai miền Nam, Bắc và đẩy mạnh hoạt động ngoại giao nhằm tranh thủ sự ủng hộ quốc tế.

Quá trình Đảng nhận thức sức mạnh thời đại và kết hợp với sức mạnh dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thể hiện sự đúng đắn, nhạy bén của Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến. Nhờ phát huy sức mạnh dân tộc kết hợp với tranh thủ sức mạnh thời đại mà Việt Nam nhận được sự ủng hộ to lớn cả về vật chất lẫn tinh thần của nhiều nước trên thế giới. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại tạo nên sức mạnh tổng hợp cao hơn địch trong từng giai đoạn và trong toàn bộ cuộc kháng chiến, đó là một thành công lớn và là kinh nghiệm quý báu của Đảng trong chiến tranh.

Qua nghiên cứu quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến của Đảng, luận án khẳng định Đảng đã lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại góp phần đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi. Sự lớn mạnh của ba dòng thác cách mạng đã tác động đến xu thế vận động của thế giới, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã khéo léo đặt cách mạng Việt Nam vào dòng chảy đó, làm tăng thêm sức mạnh cho cuộc kháng chiến của dân tộc. Khi cách mạng Việt Nam giành được thắng lợi đã góp phần làm tăng thêm sức mạnh thời đại, góp phần làm phá sản các chiến lược quân sự toàn cầu của chủ nghĩa thực dân mới, góp phần bảo vệ nền hoà bình của thế giới, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc. Việt Nam chiến thắng một đế quốc hùng mạnh đã phần nào làm suy yếu hệ thống chủ nghĩa đế quốc.

Trên cơ sở phân tích quan điểm và sự chỉ đạo của Đảng, nghiên cứu sinh rút ra một số nhận xét trong quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại (1954-1975). Trong những năm 1954 - 1960, sức mạnh dân tộc chủ yếu là sức mạnh tinh thần, sức mạnh

vật chất yếu, nhất là ở miền Nam. Đất nước có nhiều khó khăn, trong khi đó, trên thế giới xu thế hòa hoãn bắt đầu xuất hiện gây ảnh hưởng tới cách mạng Việt Nam. Giai đoạn này Đảng chưa phát huy được nhiều sức mạnh thời đại. Từ 1961 - 1975, sức mạnh dân tộc đã được phát huy tối đa cùng với đó là sự chi viện, giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa, sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, nhất là các phong trào phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam ở Mỹ đã góp phần tạo động lực to lớn cho cách mạng. Trên cơ sở thế và lực đã lớn mạnh đủ sức để giành chiến thắng quyết định trên chiến trường và trên bàn đàm phán, Đảng đã quyết định chớp thời cơ, mở những đòn tấn công chiến lược để kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến. Trong toàn bộ cuộc kháng chiến, có những thời điểm lịch sử Đảng chưa nhận thức và phát huy được sức mạnh thời đại nhưng lại phát huy được sức mạnh dân tộc, có giai đoạn việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại lại đạt được những kết quả to lớn.

Từ quá trình Đảng lãnh đạo kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, luận án rút ra một số kinh nghiệm có giá trị tham khảo đối với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Thân Thị Thu Ngân (2024), “Vài nét về kết hợp sức mạnh trong nước và quốc tế trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 2-2024 (339), tr.103-107.
2. Thân Thị Thu Ngân (2025), “Đảng lãnh đạo phát huy sức mạnh dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) - Một số kinh nghiệm”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 1-2025 (410), tr.22-28.
3. Thân Thị Thu Ngân (2024), “Chủ trương xây dựng và động viên sức mạnh chính trị tinh thần của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 -1975)”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên*, số 11, tập 229, tr. 101-109.
4. Vũ Thị Hồng Dung, Thân Thị Thu Ngân (2024): “Cách mạng giải phóng dân tộc của Việt Nam trong mối liên hệ với các nước Đông Nam Á (1930-1945)”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, tháng 6/2024, tr.54-61.
5. Thân Thị Thu Ngân (2024), “Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh tranh thủ sự ủng hộ quốc tế trong cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và kinh nghiệm đối với hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số 160, tr.216-221.
6. Thân Thị Thu Ngân (2024), Một số kinh nghiệm từ quá trình kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh (1930-1945) đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số Đặc biệt tháng 5/2024, 10-14.